TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 2 - LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 01/2026/QĐST - DS	

Lâm Đồng, ngày 07 tháng 01 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35, khoản 3 Điều 36, khoản 1 Điều 39, các Điều 146, 147, 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ các Điều 463, 466 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 26 của Luật thi hành án dân sự;

Căn cứ Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 23/12/2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 274/2025/TLST-DS ngày 31 tháng 10 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: **Ngân hàng TMCP ĐCVN (PVComBank)**;
Địa chỉ: Số 22 NQ, Phường CN, TP. Hà Nội;
Địa chỉ liên hệ: Lầu 2, Số 264E LVS, Phường NL, TP. Hồ Chí Minh;
Đại diện theo pháp luật: Ông **Nguyễn Đình** - Chức vụ: Chủ tịch HĐQT;
Đại diện theo ủy quyền: Ông **Nguyễn Hoàng Trung N** - Chức vụ: Phó giám đốc Khối Quản lý và Tái cấu trúc Tài sản theo Giấy ủy quyền số 10772/UQ-PVB ngày 10/06/2020 của Chủ tịch Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP ĐCVN. Đại diện theo ủy

quyền: Ông **Nguyễn Quốc K** - Chức vụ: chuyên viên tố tụng. Địa chỉ: Lầu 2, Số 264E LVS, Phường NL, TP. Hồ Chí Minh;

Bị đơn: Ông **Ya T**, sinh năm: 1963; Bà **Ma I**, sinh năm: 1967; Địa chỉ: Thôn KĐM 2, xã KĐ, tỉnh Lâm Đồng.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Ya T bà Ma Icó nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng TMCP DCVN PVComBank số tiền gốc 1.150.000.000 đồng và nợ lãi tính đến ngày 23/12/2025 là 237.307.053 đồng, ông Ya T bà Ma I bà đồng ý chịu lãi phát sinh kể từ ngày 24/12/2025 tính theo lãi suất được thoả thuận tại Hợp đồng cho vay số 2010/2023/HĐTD/PVB-HXH ký ngày 02/11/2023, khế ước nhận nợ cho đến khi thanh toán xong khoản nợ. Ông Ya T bà Ma I đồng ý công nhận và duy trì Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 2010/2023/HĐBĐ/PVB-HXH ký ngày 02/11/2023, tài sản bảo đảm là quyền sử dụng và tài sản gắn liền trên đất tại thửa đất số 97, tờ bản đồ số 06 theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số: AD 929307.

Về chi phí tố tụng: Bị đơn bà Ma I ông Ya Th phải thanh toán cho Ngân hàng TMCP ĐCVN PVComBank số tiền 1.800.000đ.

3. Về án phí: Bị đơn nhận chịu toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm là 26.809.606 đồng. Hoàn trả cho nguyên đơn số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 25.669.812 đồng theo biên lai thu số 0006404 ngày 23/10/2025 của Thi hành án tỉnh Lâm Đồng.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Lâm Đồng;*
- *VKSND khu vực 2 – Lâm Đồng;*
- *VKSND tỉnh Lâm Đồng;*
- *THADS Lâm Đồng;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ.*

THẨM PHÁN

Võ Thị Minh Nhựt